



Số 23./BC-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 07 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 tháng đầu năm 2017**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần LILAMA 69-1**
- Địa chỉ trụ sở chính: 17 Lý Thái Tổ - thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh
- Điện thoại: 0241.3821212 Fax: 0241.3820584
Email: mail@lilama69-1.com.vn
- Vốn điều lệ: **75.762.000.000 VND (Bảy mươi lăm tỷ bảy trăm sáu mươi hai triệu Việt Nam đồng).**
- Mã chứng khoán: **L61**

I - Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty trong 6 tháng đầu năm 2017:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017	28/4/2017	1/ Thông qua kết quả SXKD, đầu tư năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2017. 2/ Thông qua báo cáo một số chỉ tiêu tài chính năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2016. 3/ Thông qua báo cáo về mức chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2016 và phương án chi trả thù lao, tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị. 4/ Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam có địa chỉ tại số 12A, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017.

II - Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 kỳ họp tập trung và 02 cuộc họp HĐQT mở rộng:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Đình Đại	Chủ tịch HĐQT		5	100%	
2	Ông Đoàn Tâm	Thành viên HĐQT	Được bầu vào ngày 28/04/2017	4	80%	Bận đi công tác
3	Ông Phạm Thế Kiên	Thành viên HĐQT		5	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Quế	Thành viên HĐQT		5	100%	
5	Ông Ngô Quang Hưng	Thành viên HĐQT		4	80%	Bận công tác tại dự án nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng

Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm 2017, Hội đồng quản trị còn tổ chức 16 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết những vấn đề sự vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

Trong HĐQT Công ty có một số thành viên là thành viên Ban giám đốc Công ty (Tổng Giám đốc và hai Phó Tổng Giám đốc là thành viên Hội đồng quản trị) nên việc giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành luôn được thực hiện sâu sát, kịp thời đưa ra những chỉ đạo nhằm giúp Ban giám đốc Công ty điều hành hoạt động SXKD một cách thuận lợi, hiệu quả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị cũng thường xuyên mời toàn bộ các thành viên của Ban Giám đốc, Ban kiểm soát tham dự để cùng nắm bắt được tình hình và đưa ra các ý kiến đóng góp để Hội đồng quản trị cân nhắc, xem xét trước khi ra Nghị quyết.

Hội đồng quản trị cũng thường xuyên cử thành viên tham gia các cuộc họp giao ban (hàng tuần, hàng tháng) của Công ty do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt thường xuyên, đầy đủ các hoạt động sản xuất của Công ty. Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị đưa ra những ý kiến chỉ đạo kịp thời để Ban Giám đốc Công ty đưa vào chương trình công tác điều hành sản xuất.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Hội đồng quản trị đã rất tích cực đôn đốc thực hiện công tác tái cấu trúc nâng cao năng lực quản trị Công ty theo Đề án tái cấu trúc; Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý chi phí, tiết kiệm chống lãng phí, công tác thu hồi vốn và xử lý nợ tồn đọng, công tác nhân sự và quy hoạch cán bộ, công tác tiền lương; đồng thời tiếp tục sửa đổi, bổ sung các văn bản nhằm hoàn thiện các cơ

chế quản trị trong nội bộ Công ty phù hợp với thực tế của Công ty cũng như các quy định có liên quan của pháp luật.

Định kỳ, Hội đồng quản trị thường xuyên họp để đánh giá toàn bộ quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty, chỉ ra những điểm làm được, những vấn đề còn tồn tại, đặc biệt là những nguy cơ rủi ro trong hoạt động của Công ty để từ đó tìm ra các biện pháp giải quyết phù hợp, hạn chế các rủi ro cho Công ty:

- Ngày 29/06/2017, Hội đồng quản trị đã tiến hành kỳ họp thứ 10 để xem xét đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh sáu (6) tháng đầu năm ; khả năng thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm và rà soát lại kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017; đánh giá tình hình triển khai dự án xây dựng Nhà ở chung cư Lilama 69-1 và kế hoạch triển khai trong thời gian tới; thông qua chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Công ty cổ phần Lilama 69-1 giai đoạn 2017-2020; phân tích những mặt tồn tại, hạn chế và đề ra kế hoạch, những biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 6 tháng cuối năm 2017.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban mà phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT theo dõi từng lĩnh vực cụ thể (theo Quyết định số 63/QĐ-HĐQT ngày 12/10/2016 của Hội đồng quản trị Công ty). Các thành viên HĐQT có trách nhiệm báo cáo thường xuyên những vấn đề thuộc lĩnh vực mình phụ trách với Chủ tịch HĐQT và toàn thể HĐQT tại các kỳ họp.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng năm 2017.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 68/QĐ-HĐQT	09/01/2017	Cho phép ký hợp đồng mua thép tấm để chế tạo cho Dự án MoKa
2	Số 28/NQ-HĐQT	16/01/2017	Triển khai công tác sản xuất kinh doanh đầu năm 2017
3	Số 69/QĐ-HĐQT	02/02/2017	Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất tại các đơn vị trực thuộc Công ty
4	Số 70/QĐ-HĐQT	02/02/2017	Thành lập đoàn công tác để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất tại các đơn vị trực thuộc Công ty
5	Số 29/NQ-HĐQT	03/02/2017	Vay vốn, bảo lãnh và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Bắc Ninh
6	Số 71/QĐ-HĐQT	22/02/2017	Cho phép ký hợp đồng mua thép tấm để chế tạo cho Dự án MoKa
7	Số 30A/NQ-HĐQT	27/02/2017	Cải tạo 1 phần nhà hàng của Công ty thành nhà ăn ca của CBCNV

8	Số 72/QĐ-HĐQT	06/03/2017	Ban hành kế hoạch giám sát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong SXKD, phòng chống tham nhũng, thực hành chống tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 của Công ty cổ phần Lilama 69-1
9	Số 30B/NQ-HĐQT	07/03/2017	Chốt danh sách để phục vụ cho tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
10	Số 31/NQ-HĐQT	07/03/2017	Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016 và thống nhất Kế hoạch SXKD năm 2017
11	Số 73/QĐ-HĐQT	07/03/2017	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
12	Số 74/QĐ-HĐQT	07/03/2017	Thành lập Ban chỉ đạo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
13	Số 75/QĐ-HĐQT	07/03/2017	Phê duyệt quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2021 (được sửa đổi bổ sung 2017)
14	Số 76/QĐ-HĐQT	08/03/2017	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Lào)
15	Số 77/QĐ-HĐQT	13/03/2017	Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2016
16	Số 78/QĐ-HĐQT	28/03/2017	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Đài Loan)
17	Số 32/NQ-HĐQT	08/04/2017	Thực hiện chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Nhà ở chung cư cho người lao động của Công ty CP Lilama 69-1
18	Số 33/NQ-HĐQT	18/04/2017	Thành lập Đội Điện trực thuộc Công ty
19	Số 79/QĐ-HĐQT	27/04/2017	Cho phép ký hợp đồng mua thép ống để chế tạo cho Dự án bộ sấy khí AWEP
20	Số 80A/QĐ-HĐQT	05/05/2017	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Thái Lan)
21	Số 34/NQ-HĐQT	16/05/2017	Vay vốn, bảo lãnh và đảm bảo cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong - CN Thăng Long
22	Số 35/NQ-HĐQT	18/05/2017	Thực hiện kế hoạch SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2017
23	Số 80B/QĐ-HĐQT	19/05/2017	Cho phép ký hợp đồng mua vật tư, thiết bị cho CT NĐ Uống Bí
24	Số 81/QĐ-HĐQT	22/05/2017	Cho phép ký hợp đồng bán thép hình & thép tấm cho Công ty CP kinh doanh thép hình
25	Số 82/QĐ-HĐQT	22/05/2017	Thành lập Hội đồng thanh lý nhượng bán tài sản
26	Số 83 A/QĐ-HĐQT	07/06/2017	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
27	Số 83 B/QĐ-HĐQT	16/06/2017	Cho phép ký hợp đồng mua vật tư, thiết bị cho CT NĐ Mông Dương 1
28	Số 84/QĐ-HĐQT	21/06/2017	Thành lập và cử đoàn đi công tác nước ngoài (Trung Quốc)
29	Số 85/QĐ-HĐQT	30/06/2017	Ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty cổ phần Lilama 69-1 giai đoạn 2017-2020

III - Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp HĐQT mà BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	--------------------------	---------	--	-------------------------	-------------------	-------------------------

				tham dự		
1	Ông Ngô Minh Tâm	Trưởng ban Kiểm soát		5	100%	
2	Ông Ngô Anh Đức	Thành viên BKS		2	50%	Bận công tác
3	Ông Nguyễn Văn Sáng	Thành viên BKS		3	60%	Bận công tác

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:

Ban Kiểm soát ngoài việc thực hiện các cuộc họp theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét các báo cáo tài chính bán niên và hàng năm của Công ty còn tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Trưởng ban Ban kiểm soát thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc Công ty. Vì vậy, Ban Kiểm soát luôn giám sát các hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc một cách liên tục, kịp thời để đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ đúng pháp luật, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự hỗ trợ tốt từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các đơn vị trong Công ty.

Ban Kiểm soát thường xuyên phối hợp với các phòng Tài chính Kế toán, Kinh tế Kỹ thuật, Tổ chức nhân sự để nắm được các vấn đề về tài chính; lực lượng lao động; tình hình sản xuất kinh doanh và thu hồi vốn của Công ty.

IV - Đào tạo về quản trị Công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, các lãnh đạo chủ chốt của Công ty không tham gia các lớp tập huấn về quản trị công ty.

V - Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách người có liên quan của Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tổng công ty lắp máy Việt Nam				124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	31/10/2005		Công ty mẹ
2	Trần Đình Đại	058C134117	Chủ tịch HĐQT	012681713 cấp ngày 09/02/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	29/04/2016		
3	Nguyễn Thị Nhân	Không có		012731629 cấp ngày 01/10/2009	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc,	29/04/2016		Vợ Chủ tịch HĐQT

				CA Hà Nội	quận Thanh Xuân, Hà Nội			
4	Đoàn Tâm	Không có	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125299979 cấp ngày 31/01/2005 do CA Bắc Ninh cấp	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	28/04/2017		
5	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		141269045 cấp ngày 25/03/2008	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	28/04/2017		Vợ thành viên HĐQT, Phó TGD Đoàn Tâm
6	Phạm Thế Kiên	018C850857	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	121550566 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang cấp	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	22/7/2016		
7	Nguyễn Thị Minh An	Không có		121160688 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang cấp	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	22/7/2016		Vợ Tổng Giám đốc
8	Dương Thanh Phương	Không có	Phó Tổng Giám đốc	090688887 cấp ngày 15/3/2010 do CA Thái Nguyên cấp	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	12/8/2015		
9	Nguyễn Khải Hoài Anh	Không có		090691014 cấp ngày 10/4/2007 do CA Thái Nguyên cấp	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	12/8/2015		Vợ Phó Tổng Giám đốc Dương Thanh Phương
10	Nguyễn Thị Quế	018C850378	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	125618012 cấp ngày 30/12/2010 do CA Bắc Ninh cấp	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	20/4/2013		
11	Trần Mạnh Cường	Không có		99014296 cấp ngày 15/11/2011 do Quân đội cấp	Số 03 Lê Phụng Hiểu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	20/4/2013		Chồng Kế toán trưởng
12	Ngô Quang Hưng	058C143068	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	125465945 cấp ngày 13/11/2008 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	22/4/2011		
13	Vũ Thị Khuyến	058C125058		125058142 cấp ngày	Số 170, phố Vũ, phường	22/4/2011		Vợ thành

				22/4/1999 do CA Bắc Ninh cấp	Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh			viên HDQT, Phó TGD Ngô Quang Hưng
14	Ngô Phú Phong	Không có	Phó Tổng Giám đốc	125459727 cấp ngày 13/8/2008 CA Tỉnh Bắc Ninh	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	09/09/2016		
15	Đặng Thị Loan	Không có		212284367 cấp ngày 26/3/2007 CA Tỉnh Quảng Ngãi	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	09/09/2016		Vợ Phó Tổng Giám đốc Ngô Phú Phong
16	Ngô Minh Tâm		Trưởng ban kiểm soát	125396448 cấp ngày 10/05/2007 do CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	29/04/2016		
17	Trần Thị Huyền	Không có		125739168 cấp ngày 30/08/2012 CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	29/04/2016		Vợ trưởng Ban KS
18	Ngô Anh Đức	Không có	TV Ban KS	011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	29/04/2016		
19	Nguyễn Thị Hải	Không có		011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	29/04/2016		Vợ thành viên Ban KS
20	Nguyễn Văn Sáng	4501200000 8073	Thành viên Ban KS	121368606 cấp ngày 08/08/2011 CA Bắc Giang	Làng Thị, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	29/04/2016		
21	Phạm Thị Niệm	Không có		121387906 cấp ngày 15/03/1999	Làng Thị, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	29/04/2016		Vợ thành viên Ban KS

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc

thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) : Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có..

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

VI - Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2017)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Lý do
1	Tổng công ty lắp máy Việt Nam				124 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	3.863.862	51,00%	Công ty mẹ
2	Trần Đình Đại	058C134117	Chủ tịch HĐQT	012681713 cấp ngày 09/02/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	39.600	0,52%	Được bầu ngày 29/04/2016
3	Nguyễn Thị Nhân	Không có		012731629 cấp ngày 01/10/2009 CA Hà Nội	Số 1, nhà D7, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00%	Vợ Chủ tịch HĐQT
4	Đoàn Tâm		Phó Tổng Giám đốc	125299979 cấp ngày 31/01/2005 do CA Bắc Ninh cấp	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	10.800	0,14%	
5	Nguyễn Thị Hạnh	Không có		141269045 cấp ngày 25/03/2008	Số 238, khu 6 thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	0	0,00%	
6	Phạm Thế Kiên	018C850857	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	121550566 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang cấp	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	44.820	0,59%	
7	Nguyễn Thị Minh An	Không có		121160688 cấp ngày 15/8/2009 do CA Bắc Giang cấp	Ngõ 3 phố Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	-	0,00%	Vợ TGD Phạm Thế Kiên
8	Dương Thanh Phương	Không có	Phó Tổng Giám đốc	090688887 cấp ngày	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ	-	0,00%	

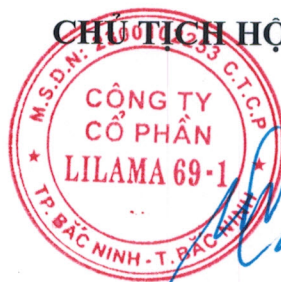
				15/3/2010 do CA Thái Nguyên cấp	Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên			
9	Nguyễn Khải Hoài Anh	Không có		090691014 cấp ngày 10/4/2007 do CA Thái Nguyên cấp	Số nhà 399, tổ 2, phường Mỏ Chè, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	-	0,00%	Vợ Phó Tổng Giám đốc Dương Thanh Phương
10	Nguyễn Thị Quế	018C850378	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	125618012 cấp ngày 30/12/2010 do CA Bắc Ninh cấp	Số 20 Lương Thế Vinh – P. Ninh Xá - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	27.000	0,36%	
11	Trần Mạnh Cường	Không có		99014296 cấp ngày 15/11/2011 do Quân đội cấp	Số 20 Lương Thế Vinh – P. Ninh Xá - TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	-	0,00%	Chồng Kế toán trưởng
12	Ngô Quang Hưng	058C143068	Thành viên HĐQT, phó TGD	125465945 cấp ngày 13/11/2008 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	10.800	0,14%	
13	Vũ Thị Khuyển	058C125058		125058142 cấp ngày 22/4/1999 do CA Bắc Ninh cấp	Số 170, phố Vũ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	108	0,001%	Vợ thành viên HĐQT, phó TGD Ngô Quang Hưng
14	Ngô Phú Phong	Không có	Phó Tổng Giám đốc	125459727 cấp ngày 13/8/2008 CA Tỉnh Bắc Ninh	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	-	0,00%	
15	Đặng Thị Loan	Không có		212284367c ấp ngày 26/3/2007C A Tỉnh Quảng Ngãi	Số 112 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh.	-	0,00%	Vợ phó TGD Ngô Phú Phong
16	Ngô Minh Tâm		Trưởng ban kiểm soát	125396448 cấp ngày 10/05/2007 do CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	4.590	0.06%	
17	Trần Thị Huyền	Không có		125739168 cấp ngày 30/08/2012 CA tỉnh Bắc Ninh	Số 8, phố Trần Nguyên Hãn, phường Đại Phúc, TP Bắc Ninh	-	0,00%	Vợ Trưởng Ban KS
18	Ngô Anh Đức	Không có	Thành viên Ban KS	011930445 cấp ngày 29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	Số nhà 17 - ngách 66/111 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội	-	0,00%	
19	Nguyễn Thị Hải	Không có		011930445 cấp ngày	Số nhà 17 - ngách 66/111	-	0,00%	Vợ thành

				29/10/2011 do CA Hà Nội cấp	phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội			viên Ban KS
20	Nguyễn Văn Sáng	4501200000 8073	Thành viên Ban KS	121368606 cấp ngày 08/08/2011 CA Bắc Giang	Làng Thị, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	-	0,00%	
21	Phạm Thị Niệm	Không có		121387906 cấp ngày 15/03/1999	Làng Thị, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	-	0,00%	Vợ thành viên Ban KS

2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết*

Không có

V - Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có



CHỦ TỊCH
Trần Đình Đại